

REVIEW 2- SKILLS

I/ NEW WORDS:

- spiritual life	(n) : đời sống tinh thần
- physical life	(n) : đời sống vật chất
- stone	(n) : đá
- artifact	(n) : tài nghệ
- percentage	(n) : tỉ lệ phần trăm
- unknown	(adj) : không biết
- private	(adj) : riêng tư, cá nhân
- spoil - spoilt - spoilt	(v) : làm hư hỏng
- goodwill	(n) : thiện chí, lòng tốt
- dress code	(n) : nguyên tắc ăn mặc
- offence	(n) : sự vi phạm
- issue	(n,v) : (sự) phát hành/ vấn đề